

**CÔNG TY CỔ PHẦN
KHOÁNG SẢN NA RÌ HAMICO**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01-08/2013/NQ-ĐHĐCĐ

Bắc Kạn, ngày 01 tháng 08 năm 2013

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN
TP. HỒ CHÍ MINH

ĐẾN

Số: NGT 82

Ngày 02 tháng 08 năm 2013

NGHỊ QUYẾT

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013
CÔNG TY CỔ PHẦN KHOÁNG SẢN NA RÌ HAMICO**

Căn cứ

- Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- Căn cứ Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Khoáng sản Na Rì Hamico;
- Nội dung và kết quả buổi họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 Công ty Cổ phần Khoáng sản Na Rì Hamico ngày 01/08/2013.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2012 và Phương hướng, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013 với những chỉ tiêu chính như sau:

❖ Kết quả sản xuất kinh doanh 2012

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2012	Thực hiện năm 2012
Doanh thu	410 tỷ đồng	447,9 tỷ đồng
Lợi nhuận sau thuế	10 tỷ đồng	2,6 tỷ đồng
Cổ tức dự kiến (%)	5%	0%

❖ Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2013

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch
Vốn điều lệ	tỷ đồng	600
Doanh thu	tỷ đồng	600
Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	35
Cổ tức	%	5

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2012.

Điều 3. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2012 và ủy quyền Hội đồng quản trị lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2013. ĐHĐCĐ nhất trí thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2013.

Điều 4. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2012.

Điều 5. Thông qua Báo cáo thù lao của HĐQT, Ban KS năm 2012 và thù lao của HĐQT, Ban KS năm 2013 như sau:

KHOẢNG MỨC		2012	2013
1	Thù lao của HĐQT	120.000.000	120.000.000
2	Thù lao của Ban kiểm soát	36.000.000	36.000.000
Tổng cộng		156.000.000	156.000.000

Điều 6. Thông qua Báo cáo phân phối lợi nhuận năm 2012 như sau:

Lợi nhuận sau thuế năm 2012: 2.630.847.796 đồng
Chi trả thù lao HĐQT, BKS: 156.000.000 đồng
Chi trả cổ tức năm 2012: 0 đồng

Điều 7. Thông qua việc Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty

Điều 8. Thông qua việc thay đổi giấy chứng nhận kinh doanh và Tên công ty (Đã thay đổi)

Tên Công ty cũ: Tổng công ty cổ phần khoáng sản Na Rì Hamico

Tên thay đổi:

Tên Tiếng Việt: Công ty Cổ phần Khoáng sản Na Rì Hamico

Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Khoáng sản Na Rì Hamico

Tên viết tắt: Na Rì Hamico., JSC

+ Thông qua việc chỉnh sửa nội dung Điều lệ và đổi tên công ty

Tên mới:

Tên Công ty: Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghiệp Khoáng sản Bắc Kạn

Tên tiếng Anh: Bac Kan Mining Industry Group Joint Stock Company

Tên giao dịch: Bac Kan Mining Industry Group Joint Stock Company

Tên viết tắt: BKMI Group

Điều 9. Thông qua Phương án phát hành thêm cổ phiếu tăng vốn điều lệ

I. Thông qua phương án phát hành thêm cổ phiếu chi trả cổ tức năm 2010

- Tỷ lệ cổ tức bằng cổ phiếu: 25% (04 cổ phiếu được nhận 01 cổ phiếu mới)
- Số lượng cổ phiếu phát hành thêm chi trả cổ tức: 6.047.500 cổ phiếu
- Loại cổ phiếu: cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tỷ lệ thực hiện quyền: 4:1. Cổ đông sở hữu cổ phiếu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt danh sách sẽ được hưởng quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu. Mỗi cổ phiếu tương ứng với 1 quyền. 4 quyền sẽ được nhận cổ tức 1 cổ phiếu.
- Cổ phiếu phát hành thêm chi trả cổ tức sẽ được làm tròn xuống tới hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ phần thập phân sẽ được Công ty mua lại làm cổ phiếu quỹ với giá mua bằng mệnh giá (10.000 đồng/cổ phiếu).

VD: Tại ngày chốt danh sách cổ đông, cổ đông A sở hữu 1.845 cổ phiếu, tương ứng với 1.845 quyền. Cổ đông A sẽ được nhận cổ tức bằng cổ phiếu là: $1.845:4 \times 1 = 461,25$ cổ phiếu, làm tròn xuống là 461 cổ phiếu. Số cổ phiếu lẻ phần thập phân 0,25 cổ phiếu sẽ



được công ty mua lại làm cổ phiếu quỹ với giá bằng mệnh giá, tương ứng: $0,25 \times 10.000 = 2.500$ đồng.

- Nguồn phát hành cổ phiếu chi trả cổ tức: từ lợi nhuận chưa phân phối tính đến ngày 31/12/2012.

- Quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu sẽ không được chuyển nhượng.

- Cổ phiếu chi trả cổ tức là cổ phiếu tự do chuyển nhượng.

II. Thông qua Phương án chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ như sau:

- Vốn điều lệ hiện tại: 241.900.000.000 đồng

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 24.190.000 cổ phần

- Tổng số lượng cổ phần chào bán: 12.095.000 cổ phần

- Loại chứng khoán chào bán: cổ phần phổ thông

- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần

- Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phần

- Tổng giá trị cổ phần chào bán (tính theo mệnh giá): 120.950.000.000 đồng.

- Đối tượng chào bán: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách hưởng quyền mua cổ phiếu tại ngày chốt danh sách để thực hiện quyền.

- Thời gian chào bán dự kiến: quý 4/2013-quý 1/2014

- Hình thức chào bán:

- Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách hưởng quyền mua cổ phiếu tại ngày chốt danh sách để thực hiện quyền sẽ được mua cổ phiếu chào bán theo tỷ lệ 02:01. Cụ thể mỗi cổ đông sở hữu 01 (một) cổ phần sẽ nhận được nhận 01 (một) quyền, cứ 02 (hai) quyền sẽ được mua thêm 01 (một) cổ phần mới. Số lượng cổ phần chào bán cho mỗi cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị.

Ví dụ: Cổ đông A sở hữu 1.441 cổ phần sẽ được nhận 1.441 quyền, 1.441 quyền sẽ được mua 720,5 cổ phần chào bán. Như vậy, cổ đông A sẽ được mua thêm 720 cổ phần mới.

- Quyền mua có thể được chuyển nhượng theo giá thỏa thuận và chỉ chuyển nhượng 01 lần.

- Số cổ phần lẻ phát sinh do làm tròn xuống đến hàng đơn vị và cổ phần cổ đông từ chối mua, Hội đồng quản trị có thể xem xét phân phối cho các đối tượng khác với giá phát hành không thấp hơn giá phát hành cho cổ đông hiện hữu.

- Cổ phần chào bán không bị hạn chế chuyển nhượng.

III. Thông qua Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ trên như sau:

Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán cổ phiếu dự kiến là 197.625.000.000 đồng sẽ được sử dụng vào các mục đích sau:

- Đẩy mạnh khai thác và chế biến các điểm mỏ Chi Kẽm Ngân Sơn phục vụ nguyên liệu đầu vào cho Nhà máy.

- Dự án xây dựng Cầu Nhơn Trạch – Đồng Nai.

- Vốn lưu động.

IV. Thông qua việc niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm nêu trên tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM.

144

TTY
NG
AR
MIC

IN T

V. Ủy quyền Hội đồng quản trị các vấn đề sau:

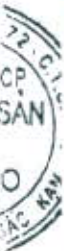
1. Triển khai và thực hiện phương án phát hành chi tiết.
2. Xử lý cổ phần lẻ (nếu có).
3. Lựa chọn đối tượng khác để phân phối chứng khoán với giá phát hành không thấp hơn giá phát hành cho cổ đông hiện hữu trong trường hợp cổ đông hiện hữu không mua.
4. Thay đổi mức vốn điều lệ trong Điều lệ công ty và đăng ký kinh doanh theo kết quả phát hành cuối cùng.
5. Hoàn tất các thủ tục liên quan đến việc niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm.

Điều 10. Thông qua Phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi

I. Thông qua Phương án chào bán trái phiếu chuyển đổi

- Tên trái phiếu: Trái phiếu Công ty Cổ phần Khoáng sản Na Rì Hamico.
- Loại trái phiếu: Trái phiếu chuyển đổi.
- Kỳ hạn: Trái phiếu có kỳ hạn 12 (mười hai) tháng.
- Lãi suất trái phiếu: Lãi suất cố định 10%/năm.
- Kỳ hạn trả lãi: Tiền lãi trái phiếu được thanh toán định kỳ 06 tháng vào ngày tròn 06 tháng của ngày phát hành.
- Mệnh giá: 100.000 (một trăm ngàn) đồng/trái phiếu
- Giá chào bán: Giá chào bán bằng mệnh giá
- Tổng số lượng chào bán: 1.000.000 (một triệu) trái phiếu
- Tổng giá trị chào bán (theo mệnh giá): 100 (một trăm) tỷ đồng
- Hình thức chào bán: Chào bán riêng lẻ.
- Hình thức trái phiếu: Ghi sổ
- Đối tượng chào bán: Nhà đầu tư chiến lược
- Thời gian chào bán dự kiến: năm 2013
- Ngày chuyển đổi:
 - Ngày chuyển đổi là ngày đáo hạn trái phiếu. Toàn bộ trái phiếu bắt buộc phải chuyển đổi thành cổ phiếu.
 - Tiền lãi trái phiếu không được tính để chuyển đổi thành cổ phiếu và được Công ty chi trả cho trái chủ bằng tiền mặt.
- Tỷ lệ chuyển đổi: 01:10 (01 trái phiếu có quyền chuyển đổi thành 10 cổ phần. Mỗi cổ phần có mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần. Trong trường hợp có sự chia, tách cổ phiếu, gộp cổ phiếu, phát hành cổ phiếu thưởng, chi trả cổ tức bằng cổ phiếu hoặc bất kỳ việc chi trả nào bằng cổ phiếu, tỷ lệ chuyển đổi sẽ được Hội đồng quản trị điều chỉnh tương ứng.
- Toàn bộ số cổ phiếu được chuyển đổi sẽ được lưu ký và niêm yết bổ sung tại Sở GDCK TP.HCM theo quy định của pháp luật hiện hành.
- Chuyển nhượng trái phiếu: Trái phiếu không được chuyển nhượng.
- Chuyển nhượng cổ phiếu sau khi chuyển đổi: Cổ phiếu được chuyển đổi sẽ được tự do chuyển nhượng.

II. Thông qua Phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán như sau:



Tổng số tiền thu được từ đợt phát hành trái phiếu dự kiến là 100.000.000.000 đồng sẽ được sử dụng vào các mục đích sau:

- Đầu tư nâng công suất dự án khai thác, chế biến Chì, Kẽm Ngân Sơn (giai đoạn 2): 100.000.000.000 đồng

III. Thông qua việc niêm yết bổ sung cổ phiếu được chuyển đổi từ trái phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM.

IV. Ủy quyền Hội đồng quản trị các vấn đề sau:

1. Thực hiện các công việc, thủ tục cần thiết về việc phát hành trái phiếu theo phương án phát hành chi tiết đã được thông qua.
2. Lựa chọn nhà đầu tư chiến lược được quyền mua trái phiếu chuyển đổi (dưới 100 nhà đầu tư).
3. Quyết định thời điểm phát hành phù hợp điều kiện và tình hình thị trường.
4. Sau khi phát hành cổ phiếu từ việc chuyển đổi trái phiếu, tiến hành thay đổi mức vốn điều lệ trong Điều lệ công ty, đăng ký kinh doanh tại Sở Kế hoạch và Đầu tư, đăng ký lưu ký tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, đăng ký niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM và thực hiện các công việc khác có liên quan theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua với 100% ý kiến đồng ý và giao cho Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc tổ chức triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Các cổ đông; website công ty;
- UBCKNN, TTLK, SGDCK HCM;
- TV HDQT, Ban GD;
- Các TV BKS;
- Lưu VT

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



NGUYỄN VĂN ĐÌNH